

PHÂN TÍCH XU HƯỚNG BIẾN ĐỘNG CÁC NGUỒN LỰC TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG LÂM NGHIỆP CỦA HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN GIAI ĐOẠN 2009 - 2020

Đàm Thanh Thủy, Đỗ Thị Diệp

TÓM TẮT:

Nghiên cứu sử dụng mô hình phân tích hệ thống với các nguồn số liệu về đất đai trong sản xuất nông - lâm nghiệp, dân số - lao động nông nghiệp, sản lượng lúa và sản lượng chè của huyện Đại Từ. Kết quả mô hình và phân tích cho thấy: dân số của huyện sẽ ở mức 185659 người, diện tích đất canh tác lúa còn 6524ha, đất rừng giảm nhẹ còn 27263,4ha trong khi đất chè tăng lên 5510ha đến năm 2020. Kết quả phương án kết hợp cho thấy, đến năm 2020 với bình quân lương thực trên người là 344kg thì không những đảm bảo an ninh lương thực mà còn thừa cho nhu cầu chăn nuôi và các mục đích sử dụng khác. Với mức đầu tư cho lúa tăng, hệ số sử dụng đất lúa tăng làm cho năng suất và sản lượng lúa tăng trong điều kiện đất canh tác lúa giảm do tốc độ CNH tăng từ 10ha lên 15ha/năm. Với xu thế đó, tỷ lệ lao động nông nghiệp của huyện giảm từ 50,47% xuống còn 45% đến năm 2020 là hoàn toàn hợp lý. Trong tương lai khi nền kinh tế phát triển, mức sống của người dân được cải thiện, tiêu dùng lương thực sẽ giảm thì bình quân thóc/người theo tính toán sẽ giảm từ 270kg xuống còn 240kg. Khi đó phân phối thóc cho các mục đích khác sẽ tăng lên. Với điều kiện của huyện như hiện nay thì nên đầu tư tập trung cho phát triển chăn nuôi để giải quyết lao động dư thừa ở khu vực nông thôn. Theo kết quả phương án 5 của mô hình, khi tỷ lệ gia tăng dân số giảm từ 0,6% xuống 0,5% thì quy mô dân số sẽ ổn định ở mức 183023 người vào năm 2020. Với diện tích đất chưa sử dụng còn lớn như hiện nay, huyện nên tăng tỷ lệ mở rộng đất chè (từ 6% lên 7%) và đất rừng (từ 0,5% lên 1%). Theo đó diện tích chè sẽ tăng ở mức 5550ha, sản lượng sẽ đạt 52700 tấn, lượng chè dành cho xuất khẩu và các mục đích sử dụng khác cũng sẽ tăng. Diện tích rừng theo phương án này cũng sẽ ổn định ở mức 27319ha vào năm 2020.